TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **116**/2019/HS-ST
Ngày: 24-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Minh Lý;
2. Ông Thượng Văn Kịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Vĩ K**, sinh ngày 18/02/2000. Tại: S; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh S; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Minh H và bà Nguyễn Kim Đ; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt ngày 11/12/2018 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Bồ Thị Ngọc L, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp H, xã T, thị xã T, tỉnh B. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thái Vĩ K là đối tượng nghiện ma túy đá từ năm 2017. Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 10/12/2018, trong lúc Thái Vỹ K đang ngồi nhậu cùng bạn bè tại quán C thuộc phường H, thị xã B, tỉnh B thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Cùng lúc này, do không có phương tiện đi mua ma túy nên K hỏi mượn xe mô tô, biển số 61E1-126.xx của T là bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) đang ngồi nhậu cùng K để đi công việc thì T đồng ý. Ngay sau đó, K dùng điện thoại của K có số thuê bao 0967.145.xxx gọi đến số thuê bao 0362883xxx của T (không rõ nhân

thân, lai lịch cụ thể) là người mà K đã mua ma túy trước đó 01 lần để hỏi mua số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) thì T này đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực nhà nghỉ H thuộc phường P, thành phố T, tỉnh B. Lúc này, K điều khiển xe mô tô, biển số 61E1-126.xx đi đến khu vực nhà nghỉ H. Khi đến nơi, K tiếp tục điện thoại cho T thì được T hướng dẫn kêu K đi đến một ngã ba cách đó khoảng 200m sẽ gặp 01 gói thuốc lá hiệu con mèo để ở dưới đất, K sẽ lại lấy ma túy trong gói thuốc đó và bỏ tiền mua ma túy vào trong gói thuốc và để lại vị trí cũ cho T. Sau khi nghe điện thoại của T, K thực hiện theo hướng dẫn của T đến lấy 02 gói ma túy trong bao thuốc lá, rồi K bỏ số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) vào bao thuốc lá cho T. K lấy 02 gói nylon bên trong có chứa ma túy bỏ dưới bàn chân bên phải của K rồi K điều khiển xe mô tô, biển số 61E1-126.xx đi về nhà tại thị xã B, tỉnh B. Khoảng 02 giờ 10 phút, ngày 11/12/2018, trên đường về, khi K chạy xe đến đường H thuộc phường P, thành phố T, tỉnh B thì bị Công an phường P, thành phố T, tỉnh B thấy khả nghi nên đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Thái Vĩ K đang cất giữ 02 (một) gói nylon, miệng hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tang vật thu giữ: 02 (một) gói nylon, miệng hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động, hiệu Oppo, có số thuê bao 0967.145.xxx; 01 xe mô tô, biển số 61E1-126.xx.

Ngày 11/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số 104/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương để: Giám định thành phần chất ma túy trong: 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Thái Vĩ K, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Thanh H và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh B, bên trong bì thư có: 02 túi nylon, miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Ngày 19/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 45/MT-PC09, cụ thể: tinh thể màu trắng trong 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Thái Vĩ K, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Thanh H và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh B là ma túy, trọng lượng 0,6535 gam, loại Methamphetamine.

Đối với 02 gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng, trọng lượng sau giám định 0,2704 gam đã thu giữ của Thái Vĩ Khang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô Sirius màu vàng đen biển số 61E1-126.xx (số máy 5C64-533587, số khung Y533593) do Thái Vĩ K dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội do bà Bồ Thị Ngọc L, sinh năm 1980, địa chỉ: ấp H, xã T, thị xã T, tỉnh B đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Vào ngày 08/12/2018 bà L đi chợ thuộc phường H, thành phố T, tỉnh B thì bị mất xe, bà L đã đến Công an phường H, thành phố T, tỉnh B trình báo sự việc bị mất xe mô tô, biển số 61E1-126.xx ngay sau đó. Thái Vĩ K khai nhận: Ngày 10/12/2018 bị cáo đã mượn xe mô tô, biển số 61E1-126.xx của một người bạn ngoài xã hội tên T (Không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) là bạn quen biết ngoài xã hội cho mượn. Ngày 27/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 258 gửi đến Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Bình Dương để giám định số khung, số máy. Ngày 09/4/2019, Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận số 204, kết luận: Xe mô tô Siriusmàu vàng đen biển số 61E1-126.xx (số máy 5C64-

533587, số khung Y533593) chủ xe là bà Bồ Thị Ngọc L số khung, số máy của xe mô tô, biển số 61E1-126.xx là không thay đổi. Ngày 22/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho Bồ Thị Ngọc L theo Quyết định xử lý vật chứng 82 ngày 22/4/2019.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, có số thuê bao 0967.145.xxx đã thu giữ của Thái Vĩ K. Quá trình điều tra xác định, đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với người nam tên T đã bán trái phép chất ma túy cho Thái Vĩ K do không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Cáo trạng số 117/CT-VKS-HS ngày 29/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Thái Vĩ K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thái Vĩ K đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thái Vĩ K mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 02 (hai) gói nylon chứa ma túy, tổng trọng lượng sau giám định 0,2704 gam là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Oppo số thuê bao 0967.145.xxx (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động) là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Thái Vĩ K không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Thái Vĩ K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 11/12/2018, Thái Vĩ K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trọng lượng 0,6535 gam loại methamphetamine tại phường

P, thành phố T, tỉnh B để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang nên hành vi mà bị cáo thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 (hai) gói nylon chứa ma túy, tổng trọng lượng sau giám định 0,2704 gam là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Oppo số thuê bao 0967.145.xxx (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động) là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Thái Vĩ K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thái Vĩ K 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2018.

2./ Về vật chứng của vụ án, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói nylon chứa ma túy, tổng trọng lượng sau giám định 0,2704 gam.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Oppo, số thuê bao 0967.145.xxx (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 130.19 ngày 29/5/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Thái Vĩ K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Tâm